

Số: /BC- MNBD

Bạch Đằng, ngày 19 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO
Sơ kết học kỳ I năm học 2024-2025

PHẦN I: KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG HỌC KỲ I

1. Công tác tham mưu và xây dựng văn bản chỉ đạo của địa phương

- Nhà trường đã tích cực trong công tác tham mưu với Đảng ủy, UBND xã ra các văn bản để thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương, Thành phố, huyện về phát triển giáo dục mầm non trong học kỳ 1 năm 2024-2025 cụ thể:

- Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 09/1/2024 về Kiểm tra các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn xã Bạch Đằng năm học 2024.

- Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 03/7/2024 của UBND xã Bạch Đằng Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch sốt xuất huyết trên địa bàn xã Bạch Đằng.

- Quyết định số 342/QĐ-UBND 17/9/2024 kiện toàn đoàn kiểm tra phổ cập, xóa mù chữ.

- Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2024 của UBND xã Bạch Đằng Về việc thành lập đoàn tự kiểm tra phổ cập giáo dục – xóa mù chữ năm 2024.

- Nghị Quyết kỳ họp thứ 7 HĐND xã khóa XXIII ngày 27/3/2023 về việc quy hoạch mở rộng đất.

2. Kết quả thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

Tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05/CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, phong trào “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”, “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”, cuộc vận động “ Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”.

- Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động trong học kỳ 1 năm học 2024-2025 , có nhiều hoạt động thi đua dạy tốt và học tốt như: phát động phong trào đăng ký tổ chức tốt hoạt động giáo dục, nuôi dưỡng trẻ, thi thiết kế môi trường giáo dục... nhiều giáo viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn song đã vượt khó hoàn thành nhiệm vụ như: đ/c Sáng, Chanh...

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường đã thực sự phát huy được truyền thống tận tình, yêu nghề mến trẻ, vượt khó để vươn lên khẳng định vị thế vai trò của người quản lý, cô giáo mầm non với cộng đồng xã hội, tất cả đều đoàn kết nhất trí để với một quyết tâm nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, đặc biệt trong học kỳ vừa qua không có cán bộ giáo viên mầm non vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nhà giáo.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung của phong trào phù hợp với điều kiện nhà trường như: Tạo môi trường lớp học “ Xanh, sạch, đẹp”, rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ, tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi lành mạnh, cách ứng xử tạo mối quan hệ gần gũi thân thiện giữa phụ huynh với nhà trường, tạo bầu không khí thân thiện giữa cô giáo với trẻ... bằng những việc làm cụ thể như:
- + Nhà trường đã tập trung đầu tư cơ sở vật chất, tạo nguồn kinh phí để sửa chữa các công trình vệ sinh cho trẻ, tạo sân chơi vườn trường xanh sạch đẹp, an toàn và thân thiện với trẻ.
- + Nhà trường xây dựng bộ tiêu chí ứng xử thân thiện của giáo viên với phụ huynh và trẻ, của giáo viên với giáo viên vào tiêu chí thi đua đánh giá xếp loại thi đua hàng tháng.
- + Chỉ đạo tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ như “ Ngày hội đến trường của bé”, “ Bé vui tết trung thu”,...

3. Phát triển mạng lưới, quy mô trường, lớp tăng tỉ lệ huy động trẻ

3.1. Số trẻ:

Độ tuổi	Số trẻ thuộc diện phổ cập	Trẻ thuộc địa bàn quản lý(đúng tuyến) học tại trường	Trẻ của địa bàn học xã khác	Tổng trẻ địa bàn ra lớp	Tỷ lệ % trẻ ra lớp.	Trẻ của xã khác học tại Bạch Đằng	Tổng số trẻ học tại MN Bạch Đằng(đúng tuyến + xã khác học)	So với cuối năm học 2023 - 2024
Số trẻ nhà trẻ	164	41	3	44	26,2%	7	48	Giảm 07 cháu
Số trẻ MG	317	259	26	285	90%	19	278	tăng 11 cháu
Tổng	481	299	29	329	68,2%	26	326	Tăng 04 cháu

3.2. Số lớp:

- Số điểm trường : 02 ; Số nhóm lớp : 12
- Trong đó: + Nhà trẻ: 03 nhóm; + Mẫu giáo: 09 (có 3 lớp 5 tuổi)
- + Số trẻ ra lớp đến cuối học kỳ 1 là 326/323 cháu đạt 100,93% so với kế hoạch năm học.

4. củng cố nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi:

- + Năm học 2024-2025 : nhà trường có 3 lớp 5 tuổi với 85 trẻ trong đó trẻ 5T ở địa bàn học tại trường là 81 cháu và ở địa bàn khác đến học tại trường là 04 cháu. Trẻ 5T ở địa bàn Bạch Đằng đi học ở xã khác là 8 cháu. Tổng số trẻ 5T trên địa bàn ra lớp là 89/89 cháu đạt 100%.

- Tập trung đầu tư cơ sở vật chất xây dựng trường lớp đặc biệt là các phòng học, công trình phụ trợ cho trẻ.

- Tăng cường mua sắm thiết bị, đồ dùng đồ chơi, đặc biệt ưu tiên lớp MG 5 tuổi, tăng cường chỉ đạo phát huy tính sáng tạo của giáo viên trong việc tự làm đồ dùng, đồ chơi để dạy học.

- Bố trí 6 giáo viên/3 lớp MG 5 tuổi đủ định biên 2GV/1 lớp, giáo viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn.

- Những tồn tại:

+ Công tác điều tra ghi chép tổng hợp số liệu, của một số GV và người phụ trách còn thiếu sót.

-Biện pháp khắc phục thực hiện tốt công tác phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

+ Tiếp tục bồi dưỡng nghiệp vụ phổ cập cho ban điều hành phổ cập.

+ Tích cực tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường XHHGD đầu tư mua sắm bổ sung trang thiết bị đồ dùng đồ chơi cho các lớp ở những năm tiếp theo.

- Trong học kỳ vừa qua xã đã được đoàn kiểm tra phổ cập của huyện kiểm tra và tiếp tục công nhận là xã đạt chuẩn phổ cập cho trẻ em 5 tuổi.

5. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ

5.1. Về công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho trẻ cho giáo viên cô nuôi, nâng cao tinh thần trách nhiệm và tình thương yêu trẻ của giáo viên, đảm bảo 326/326 đạt 100% trẻ được an toàn tuyệt đối khi đến trường.

5.2. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe.

- Nhà trường đã tăng cường bồi dưỡng kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ GV và cô nuôi.

- Nhà trường tổ chức cho 100% trẻ được ăn bán trú tại trường, nhà trẻ ăn 2 bữa chính 1 bữa phụ, mẫu giáo 1 bữa chính 1 bữa phụ, bán vé ăn và thu tiền mua gạo ăn cho trẻ. Tính ăn cho trẻ theo phần mềm dinh dưỡng, chia ăn cho trẻ theo đúng định lượng các độ tuổi. Trong học kỳ 1 bình quân calo trẻ NT đạt 612: MG đạt 679.

- BGH nhà trường tăng cường kiểm tra đột xuất trong việc giao nhận thực phẩm, báo số trẻ ăn, lưu mẫu thức ăn, quy trình chế biến, định lượng chia ăn...

- Tích cực quyết liệt trong chỉ đạo, triển khai thực hiện phòng chống dịch theo mùa cho trẻ. Trong học kỳ 1 không có dịch bệnh xảy ra trong trường, các cháu, các cô đều khỏe mạnh và an toàn.

- Nhà trường đã kết hợp với trạm y tế xã khám sức khỏe cho trẻ. Kết quả như sau:

Số trẻ được khám sức khỏe: 326/326 trẻ Tỷ lệ 100%

Trong học kỳ 1 đã cân đo trẻ 2 lần, lần 1 vào tháng 9/2024, lần 2 vào tháng 12/2024. Kết quả cân đo tháng 12/2024 như sau:

+ Chiều cao: Tổng có 326 cháu: Bình thường: 313 cháu đạt 96,01%

Cao hơn MĐ1: 02 cháu chiếm 0,6%.

Thấp còi MĐ1: 11 cháu chiếm 3,39 %

+ Cân nặng: Tổng có 326 cháu: Bình thường 301 cháu đạt 92,33%

Nhẹ cân MĐ1: 15 cháu chiếm 4,6 %

Nguy cơ trên MĐ1: 10 cháu chiếm 3,07%.

+ Cân nặng/chiều cao: Bình thường: 309 cháu đạt 94,78%

Béo phì, thừa cân: 05 cháu chiếm 1,53%.

Gầy còm MĐ1: 12 cháu chiếm 3,69 %

- Nhà trường chỉ đạo tiếp tục thực hiện củng cố chuyên đề “ Nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường mầm non” cụ thể làm tốt công tác vệ sinh phòng học, đồ dùng đồ chơi, vệ sinh cá nhân cho trẻ, vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học...

5.3. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non

- Chỉ đạo 12/12 nhóm lớp thực hiện có hiệu quả chương trình GDMN. Kết quả đánh giá trẻ cuối học kỳ 1 như sau:

Các lĩnh vực	Tổng số trẻ được đánh giá	Tổng số trẻ đạt		Tổng số trẻ cần cố gắng		Tổng số trẻ chưa đạt	
Thể chất	326	307	94,17%	19	5,83%	0	0%
TCKNXH	326	294	90,18%	32	9,82%	0	0%
Ngôn ngữ	326	297	91,1%	29	8,9%	0	0%
Nhận thức	326	294	90,18%	32	9,82%	0	0%
Thẩm mỹ	278	254	91,37%	24	8,63%	0	0%
Đánh giá chung	326	297	91,1%	29	8,9%	0	0%

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đã nâng cao kỹ năng thực hiện chương trình GDMN, chủ động trong xây dựng kế hoạch năm, tháng, chủ đề theo đúng độ tuổi và có sự linh hoạt, sáng tạo. Giáo viên tích cực trong việc tạo môi trường mở cho trẻ hoạt động theo chủ đề, trẻ hứng thú, chủ động tham gia, không gò bó áp đặt.

- Tích cực tham mưu đầu tư sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm các trang thiết bị như: bàn ghế, các giá góc, mua đồ dùng đồ chơi... Đảm bảo 12/12 nhóm lớp có đầy đủ các trang thiết bị.

* Tiếp tục triển khai thực hiện chuyên đề trọng tâm "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch chuyên đề theo giai đoạn, theo năm học.
- Đầu tư trang thiết bị cho việc phục vụ chuyên đề: mua bổ sung đầy đủ các trang thiết bị cho việc chăm sóc giáo dục trẻ.
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại các lớp trong việc thực hiện các chuyên đề.
- Tổ chức hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường với 10 đồng chí dự thi. Số giáo viên đạt xuất sắc: 5 đồng chí, xếp loại giỏi 5 đồng chí.
- Tổng số giáo viên tham gia hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở: 5 đồng chí.
- Tổ chức Chuyên đề “Thiết kế môi trường hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”. Hội thi thu hút được 12/12 nhóm lớp với 22/22 GV tham gia. Kết quả có 2 lớp xếp loại xuất sắc và 10 lớp xếp loại tốt.
- Tổ chức Hội thi thiết kế học liệu số với 5 đồng chí giáo viên tham gia.
- Nhà trường đã chỉ đạo tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được sau 5 năm thực hiện chuyên đề. Đồng thời nhà trường đã chỉ đạo tiếp tục củng cố khắc phục những tồn tại sau khi tổng kết chuyên đề. Đến cuối học kỳ 1 môi trường sân vườn giúp trẻ được phát triển vận động đã được hoàn thiện và bổ sung thêm một số đồ chơi ngoài trời.
- Công tác chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1 được quan tâm. Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên các lớp 5 tuổi phối kết hợp chặt chẽ với phụ huynh trong việc tạo cho trẻ tâm thế khẩn khởi mong muốn được vào lớp 1 đồng thời cung cấp đầy đủ những kiến thức cần thiết cho trẻ.

* Thực hiện công bằng trong giáo dục mầm non

- Nhà trường đã bồi dưỡng chuyên môn giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật đến 100% GV trong trường.
- Nhà trường chỉ đạo thực hiện công bằng trong giáo dục, không phân biệt trẻ khuyết tật. Nhưng trong học kỳ 1 nhà trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập.

6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị GDMN; đẩy mạnh xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và công tác kiểm định chất lượng GDMN

6.1 Công tác xây mới, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị trong học kỳ 1:

Trong học kỳ 1 nhà trường đã sửa chữa mua sắm trang thiết bị như tủ đựng đồ dùng cá nhân, sửa chữa máy tính văn phòng, hệ thống máy lạnh, điều hoà, hệ thống đường nước khu phác xuyên, tu sửa đồ dùng đồ chơi ngoài trời, Thắp thiết bị ánh sáng khu vực trường, sửa chữa hệ thống khoá cửa, chốt cửa, hệ thống bồn bệ vệ sinh...công trường, thiết bị nhà bếp, đồ dùng đồ chơi ở trong lớp... Tổng số kinh phí xây dựng cơ bản và sửa chữa mua sắm khoảng: 125 triệu đồng.

Trong đó: Ngân sách xây dựng cơ bản: 0

Ngân sách chi thường xuyên :	105 triệu đồng
Phụ huynh đóng góp:	20 triệu đồng
Xã hội hóa:	0

Nhà trường đã chỉ đạo quản lý chặt chẽ việc cấp phát và sử dụng có hiệu quả các đồ dùng thiết bị.

- Nhà trường đã duy trì được kết quả trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.
- Công tác kiểm định chất lượng được quan tâm, nhà trường đã chỉ đạo bộ phận làm công tác kiểm định tiếp tục bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

7. Phát triển đội ngũ CBQL và giáo viên.

7.1. Tổng số CBGVNV nhà trường là: 33 Nữ là : 33 (Không tính BV)

Trong đó: CBQL : 3 (3 biên chế)

GV : 23 (23 biên chế)

NV : 7 (6 hợp đồng hưởng TC, 1 hợp đồng hưởng lương NS)

7.2. Trình độ CM: Thạc sĩ 1 đồng chí, CĐDH: 28 đồng chí; TC : 03 đồng chí;

7.3. Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ: Tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn trong hè cho 100% CBQL và giáo viên.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

8.1 Kết quả thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non.

+ Nhà trường chỉ đạo thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non như: Điều lệ mầm non; Thông tư số 36/TT/BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện 3 công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Kế hoạch số 2649/KH-UBND ngày 14/11/2016 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ...

8.2. Đánh giá kết quả thực hiện 3 công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về 3 công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Công khai dưới nhiều hình thức như: bảng tin tuyên truyền trước cổng trường với 3 nội dung công khai về đội ngũ, cơ sở vật chất và công khai chất lượng giáo dục. Công khai qua thông tin đại chúng đài phát thanh xã, thôn.

- Công khai dân chủ trong tập thể CBGVNV trong trường bằng kế hoạch và việc làm cụ thể.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

8.3. Công tác quản lý giáo dục mầm non ngoài công lập.

Nhà trường đã tích cực tham mưu với UBND xã tăng cường công tác kiểm tra các nhóm trẻ ngoài công lập, đồng thời phân công giáo viên phụ trách việc theo dõi nhóm trẻ ngoài công lập ở các thôn nhưng đến cuối học kỳ 1 vẫn duy trì trên địa bàn xã không có nhóm trẻ ngoài công lập.

8.4. Đánh giá công tác thanh tra, kiểm tra và cải cách hành chính trong giáo dục mầm non.

- Nhà trường đã tiến hành kiểm tra theo kế hoạch, ngoài kiểm tra toàn diện còn tập trung kiểm tra đổi mới phương pháp, các chuyên đề trọng tâm, thực hiện chương trình giáo dục mầm non kết quả cụ thể trong học kỳ 1:

Nội dung thanh tra, kiểm tra	Tổng số GVNV	Xếp loại		
		Tốt	Khá	TB
Kiểm tra toàn diện	12	10	2	
Kiểm tra chuyên đề	15	7	8	

- Thực hiện cải cách hành chính trong giáo dục mầm non đó là giảm hội họp, tập trung chỉ đạo tới CBGVNV qua hộp thư điện tử của trường, gửi văn bản.

- Nhà trường đã chỉ đạo đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động cho trẻ. Đến nay trên 90% CBGVNV đã có chứng chỉ tin học và biết ứng dụng có hiệu quả.

- Đảm bảo thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo định kỳ kịp thời, có chất lượng.

9. Thực hiện công tác XHH và hội nhập quốc tế

Trong học kỳ 1 vừa qua nhà trường có cơ sở vật chất và trang thiết bị cơ bản đầy đủ nên nhà trường đã không tổ chức xã hội hóa mà chỉ huy động được 1 số phụ huynh ở cả 2 khu đến giúp nhà trường lao động dọn vệ sinh môi trường và tạo cảnh quan môi trường, giúp nhà trường trong những ngày hội ngày lễ tổ chức cho các cháu.

- Phụ huynh khẩn khởi tin tưởng và ủng hộ nhà trường trong tất cả các hoạt động.

10. Công tác truyền thông giáo dục về GDMN; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng

- Tích cực tuyên truyền dưới nhiều hình thức: Thông qua các ngày hội ngày lễ, bảng tin, góc tuyên truyền các lớp, qua Facebook, Zalo, Website của trường, trao đổi trực tiếp với phụ huynh qua giờ đón trả trẻ, ...

- Nhờ có làm tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy con và tuyên truyền về giáo dục mầm non nên các bậc phụ huynh và cộng đồng xã hội hiểu được công việc của cô giáo mầm non, qua đó đã huy động được sự hỗ trợ cả về vật chất lẫn tinh thần của phụ huynh với nhà trường.

PHẦN II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

I. Kết quả nổi bật

+ Số lớp ổn định, số trẻ MG 5 tuổi ra lớp đạt 100%, Số trẻ ăn bán trú toàn trường đạt 100%. Chất lượng chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng trẻ được nâng lên, giảm số trẻ suy dinh dưỡng về cân nặng, chiều cao xuống còn dưới 5%; 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối;

+ Ban giám hiệu nhà trường đã tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo, trong việc xây dựng cơ sở vật chất bổ sung trang thiết bị. Trong học kỳ 1 nhà trường đã được UBND, Phòng TC-KH huyện đầu tư sửa chữa bếp ăn....

+ Nhà trường đầu tư trang thiết bị đồ dùng bếp ăn đảm bảo yêu cầu. Mua sắm, làm mới hệ thống bảng biểu, sửa chữa đồ dùng, trang thiết bị toàn trường.

+ Chỉ đạo có hiệu quả triển khai thực hiện công tác phổ cập cho trẻ 5 tuổi, phổ cập xóa mù chữ ở trên địa bàn xã. Bố trí giáo viên dạy lớp MG 5 tuổi có năng lực và trình độ chuyên môn chuẩn và trên chuẩn. Xã đạt chuẩn phổ cập trẻ 5 tuổi năm 2024.

+ Tập trung chỉ đạo có hiệu quả việc thực hiện chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, củng cố các chuyên đề " Củng cố nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong trường MN", “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển thể chất cho trẻ ”.

+ Tổ chức thành công các ngày hội ngày lễ trong học kỳ 1 “Ngày hội đến trường của bé” “ Bé vui tết trung thu” “thi thiết kế môi trường giáo”, “ Sân chơi chiến sĩ tí hon”...

+ Tổ chức Hội thi vẽ tranh, Hội thi cô nuôi giỏi cấp trường...

II. Những khó khăn, hạn chế:

1. Những khó khăn

- Sau bão cơ sở vật chất của nhà trường bị hư hại chưa khắc phục hết.
- Công tác truyền thông chất lượng chưa cao.
- Trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn theo hướng hiện đại chưa đảm bảo.
- Nhà trường thiếu 2 giáo viên so với định biên.

2. Nguyên nhân dẫn đến hạn chế, khó khăn của đơn vị:

- Do điều kiện kinh tế của địa phương còn nhiều khó khăn chủ yếu là sản xuất nông nghiệp và ảnh hưởng của dịch bệnh dẫn đến thu nhập của nhiều phụ huynh bị giảm sút.
- Còn 1 số CBGVNV chưa phát huy được hết khả năng trong công tác, một số GV việc tiếp cận chương trình đổi mới còn chậm, chưa linh hoạt, nhút nhác trong công việc.

III. Kiến nghị, đề xuất

- Đối với UBND huyện, PGD:
 - + Tiếp tục quan tâm đầu tư hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học và xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường.

- + Bổ sung kịp thời giáo viên nhân viên còn thiếu.
- Đối với Đảng ủy, HĐND UBND xã:
- + Có kế hoạch mở rộng thêm diện tích đất cho nhà trường trong những năm tiếp theo.

PHẦN III. PHƯƠNG HƯỚNG HỌC KỲ II

- Tiếp tục sửa chữa khu Phác Xuyên.
- Tiếp tục rà soát bổ sung mới đồ dùng dạy học, đồ dùng bán trú, và sửa chữa các trang thiết bị hư hỏng.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua.
- Tiếp tục huy động trẻ ra lớp để đạt kế hoạch.
- Tiếp tục thực hiện tốt chương trình GDMN. Tổ chức tốt chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong thời gian ở trường.
- Tổ chức tốt các hoạt động mừng Đảng mừng xuân mới 2024.
- Triển khai phong trào viết mô tả sáng kiến kinh nghiệm cấp trường và tham gia cấp huyện.
- Phát động phong trào Thi đua dạy tốt- học tốt nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trong toàn trường.
- Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên dưới nhiều hình thức.
- Tổ chức chuyên đề " Tôi yêu Việt Nam".
- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3.
- Tổ chức cho CBGVNV và trẻ MG đi trải nghiệm thực tế ở 1 số địa danh, thăm quan học tập 1 số trường có phong trào tốt.
- Khám sức khỏe trẻ lần 2, cân đo trẻ đợt 3. Khảo sát đánh giá trẻ cuối năm.
- Tăng cường công tác truyền thông về giáo dục mầm non
- Đánh giá xếp loại hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo thông tư 17, giáo viên theo quyết định 02 của Bộ GD&ĐT.
- Tổ chức “Liên hoan bé khỏe -ngoan”,“ Vui tết 1/6, lễ ra trường cho các bé 5T”.
- Họp phụ huynh các lớp, tổng kết công tác hội phụ huynh và Tổng kết năm học 2024- 2025.

Trên đây là báo cáo sơ kết học kỳ 1 năm học 2024-2025 trường Mầm non Bạch Đằng./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- UBND xã(để b/c);
- CBGVNV nhà trường;
- Lưu:VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đào Thị Lý

